NHỮNG SÁNG TẠO CỦA NGUYỄN ÁI QUỐC VỀ CON ĐƯỜNG CÁCH MẠNG VIỆT NAM THỂ HIỆN QUA "CHÁNH CƯƠNG VẮN TẮT" VÀ "SÁCH LƯỢC VẮN TẮT"

LÊ SỸ THỌ * - LÊ TUẤN VINH **

Tóm tắt: *Đầu năm 1930, tại Hương Cảng (Trung Quốc), Nguyễn Ái Quốc triệu tập Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản ở trong nước đang hoạt động có tính chất riêng rẽ, đơn lẻ thành một chính đảng duy nhất của Việt Nam. Tại Hội nghị này, nhiều văn kiện do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo đã được các đại biểu tham dự thông qua, trong đó "Chánh cương vắn tắt" và "Sách lược vắn tắt" đã thể hiện những sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc về con đường cách mạng Việt Nam. Bài viết, bên cạnh làm rõ sự sáng tạo này thì dưới góc nhìn cá nhân, tác giả nêu ra một số ý nghĩa trong sự bổ sung lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin cũng như đối với con đường cách mạng Việt Nam.*

Từ khóa: *Chánh cương vắn tắt; con đường cách mạng; sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc; sách lược vắn tắt.*

1. "Chánh cương vắn tắt", "Sách lược vắn tắt" và những sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc về con đường cách mạng Việt Nam

Tại Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản thành một chính đảng duy nhất của Việt Nam tại Hương Cảng (Trung Quốc) đầu năm 1930, các đại biểu đã thảo luận và thông qua hai văn kiện trong nhiều văn kiện do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo là "Chánh cương vắn tắt" và "Sách lược vắn tắt". Tuy hết sức vắn tắt, song hai văn kiện này đã phản ánh đường hướng phát triển và những vấn đề cơ bản về chiến lược và sách lược của cách mạng Việt Nam. Điểm giá trị của hai văn kiện này chính là một số luận điểm được Nguyễn Ái Quốc nêu ra thể hiện những sáng tạo trong quá trình nghiên cứu, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam. Khái quát những sáng tạo này ở mấy điểm cơ bản sau:

1.1. Sáng tạo trong xác định đối tượng, tính chất, nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam

Khi xác định *đối tượng cách mạng*, Nguyễn Ái Quốc nhận thấy sự phân hóa giai cấp ở các nước thuộc địa nói chung, ở Việt

* Tiến sĩ, ** Thạc sĩ, Học viện Chính trị khu vực I.

Nam nói riêng có những điểm khác với các nước phương Tây. Trong khi mâu thuẫn cơ bản ở các nước phương Tây diễn ra giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản thì mâu thuẫn chủ yếu ở xã hội thuộc địa phương Đông lại là giữa dân tộc bị áp bức với chủ nghĩa thực dân. Do vậy, đối tượng cách mạng ở thuộc địa theo Nguyễn Ái Quốc không phải là giai cấp tư sản bản xứ: *"Tư bản bản xứ đã thuộc tư bản Pháp, vì tư bản Pháp hết sức ngăn trở sức sinh sản làm cho công nghệ bản xứ không thể mở mang được. Còn về nông nghệ một ngày một tập trung đã phát sinh ra lắm khủng hoảng, nông dân thất nghiệp nhiều. Vậy tư bản bản xứ không có thế lực gì ta không nên nói cho họ đi về phe đế quốc được..."*[1]. Ngoài đối tượng chính là thực dân thì không phải tất cả địa chủ đều là đối tượng của cách mạng, mà: *"... chỉ bọn đại địa chủ mới có thế lực và đứng hẳn về phe đế quốc chủ nghĩa"*[2].

Nhận thức đầy đủ, đúng đắn đặc điểm xã hội Việt Nam, xác định đúng đối tượng chính của cách mạng, Nguyễn Ái Quốc chỉ rõ *tính chất, nhiệm vụ* của cách mạng Việt Nam *"làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản"*[3]. Trong đó, các nhiệm vụ cụ thể cũng được xác định:

"A. Về phương diện xã hội thì: a) Dân chúng được tự do tổ chức. b) Nam nữ bình quyền, v.v.. c) Phổ thông giáo dục theo công nông hoá.

B. Về phương diện chính trị: a) Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến. b) Làm cho nước Nam được hoàn toàn độc lập. c) Dựng ra Chính phủ công nông binh. d) Tổ chức ra quân đội công nông.

C. Về phương diện kinh tế: a) Thủ tiêu hết các thứ quốc trái. b) Thâu hết sản nghiệp lớn (như công nghiệp, vận tải, ngân hàng, v.v.) của tư bản đế quốc chủ nghĩa Pháp để giao cho Chính phủ công nông binh quản lý. c) Thâu hết ruộng đất của đế quốc chủ nghĩa làm của công chia cho dân cày nghèo. d) Bỏ sưu thuế cho dân cày nghèo. e) Mở mang công nghiệp và nông nghiệp. f) Thi hành luật ngày làm 8 giờ"[4].

Như vậy, nếu như chủ nghĩa Mác - Lênin đề cao đấu tranh giai cấp, trực tiếp là giữa giai cấp công nhân với những người chủ tư bản thì Nguyễn Ái Quốc lại đặt ưu tiên hàng đầu cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và giành độc lập, tự do cho đất nước. Khác biệt này đến từ đặc thù của xã hội Việt Nam thuộc địa, khi mà những tròng áp bức chính mà dân tộc Việt Nam đang phải chịu là đế quốc, phong kiến chứ không phải là giai cấp tư sản, và mong mỏi lớn nhất của mỗi người dân Việt Nam chính là sớm thoát khỏi cảnh áp bức, mất độc lập, tự do của dân tộc.

1.2. Sáng tạo trong xác định lực lượng làm cách mạng trên quan điểm giữ vững nguyên tắc hợp tác giai cấp

C.Mác và Ph.Ăngghen khi luận bàn đến liên minh công - nông đã đi đến kết luận rằng, những cuộc cách mạng sắp tới chỉ có thể thu được những thắng lợi nếu giai cấp

[1] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 3, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tr.1.
[2] Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 3, tr.1.
[3] Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 3, tr.1.
[4] Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 3, tr.1-2.

nông dân ủng hộ những cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản. Nếu không thực hiện được điều này thì bài "đơn ca" cách mạng của giai cấp vô sản sẽ trở thành bài "ai điếu"[5]. Kế thừa, bổ sung và phát triển quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen, V.I.Lênin cho rằng, liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức là nguyên tắc tối cao của chuyên chính vô sản. V.I.Lênin chỉ rõ: "*Chuyên chính vô sản là một hình thức đặc biệt của liên minh giai cấp giữa giai cấp vô sản, đội tiên phong của những người lao động, với đông đảo những tầng lớp lao động không phải vô sản (tiểu tư sản, tiểu chủ, nông dân, trí thức, v.v.) hoặc với phần lớn những tầng lớp đó*"[6].

Như vậy, lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin khi bàn đến sự cần thiết phải thực hiện liên minh thì thường nhấn mạnh liên minh công - nông, mà trong đó, nghiêng nhiều hơn về giai cấp công nhân. Trong khi đó, xuất phát từ thực tiễn Việt Nam, Hồ Chí Minh đã vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, vạch ra con đường cách mạng đầy sáng tạo cho cách mạng Việt Nam: giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người. Với nhiệm vụ hàng đầu là đấu tranh giải phóng dân tộc, nên cách mạng giải phóng dân tộc "*là việc chung cả dân chúng chứ không phải việc một hai người*"[7], vì vậy, lực lượng cách mạng không chỉ đơn thuần là liên minh công nông mà còn cần thiết và quan trọng là sự tham gia của nhiều giai tầng khác, làm nên *lực lượng toàn dân.*

Trong "Sách lược vắn tắt của Đảng", Nguyễn Ái Quốc xác định:

"*2. Đảng phải thu phục cho được đại bộ phận dân cày và phải dựa vào hạng dân cày nghèo làm thổ địa cách mạng đánh trúc bọn đại địa chủ và phong kiến.*

3. Đảng phải làm cho các đoàn thể thợ thuyền và dân cày (công hội, hợp tác xã) khỏi ở dưới quyền lực và ảnh hưởng của bọn tư bản quốc gia.

4. Đảng phải hết sức liên lạc với tiểu tư sản, trí thức, trung nông, Thanh niên, Tân Việt, v.v. để kéo họ đi vào phe vô sản giai cấp. Còn đối với bọn phú nông, trung, tiểu địa chủ và tư bản An Nam mà chưa rõ mặt phản cách mạng thì phải lợi dụng, ít lâu mới làm cho họ đứng trung lập. Bộ phận nào đã ra mặt phản cách mạng (Đảng Lập hiến, v.v.) thì phải đánh đổ"[8].

Đã có ý kiến cho rằng khi xác định lực lượng cách mạng, Nguyễn Ái Quốc quá chú trọng đến vấn đề dân tộc mà quên mất lợi ích giai cấp đấu tranh. Tuy nhiên, điều này hoàn toàn không đúng, bởi thực chất, trong khi chủ trương đoàn kết, tập hợp lực lượng, Hồ Chí Minh vẫn luôn nhấn mạnh và nhắc nhở phải quán triệt nghiêm túc quan điểm giai cấp: "*Trong khi liên lạc với các giai cấp, phải rất cẩn thận, không khi nào nhượng một chút lợi ích gì của công nông mà đi vào đường*

[5] C.Mác - Ph.Ăngghen, Tuyển tập, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1980, tập 2, tr.410.

[6] V.I.Lênin, *Toàn tập,* Nxb. Tiến bộ, Mátxcơva, 1977, tập 38, tr.452.

[7] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tập 2, tr.283.

[8] Hồ Chí Minh, *Sđd,* tập 3, tr.3.

thoả hiệp..."[9]. Điểm sáng tạo trong xác định lực lượng cách mạng và phương thực tập hợp, phát huy các lực lượng cách mạng của Nguyễn Ái Quốc vừa thể hiện rõ nguyên tắc của Đảng mác-xit, vừa phản ánh tính linh hoạt, không cứng nhắc, giáo điều. Đó không chỉ là sự sáng tạo so với chủ nghĩa Mác - Lênin mà còn là sự "tổng kết kinh nghiệm" từ thất bại của một số phong trào yêu nước trước đó, từ đó có sự "điều chỉnh" và "phát triển".

1.3. Sáng tạo trong giải quyết mối quan hệ dân tộc và giai cấp

Đứng trên lập trường giai cấp vô sản để giải quyết vấn đề dân tộc ở một nơi mà giai cấp nông dân chiếm tới 90% dân số cả nước, điểm nổi bật, thể hiện bản lĩnh, tính tự chủ cũng như sự sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc chính là việc không mang tư tưởng biệt phái về giai cấp công nhân. Trong khi thời điểm đầu thế kỷ XX, tư tưởng này đang khá "phổ biến" trong nhiều đảng cộng sản ở các nước phương Tây, khi chỉ nêu "đấu tranh giai cấp" chứ không bàn tới "đoàn kết dân tộc" ở các thuộc địa như là một yêu cầu to lớn và cấp bách. Sớm nhận thức vấn đề này, năm 1925, kỷ niệm một năm sau ngày Lênin mất, Nguyễn Ái Quốc thẳng thắn gạt bỏ tư tưởng biệt phái về giai cấp ở các đảng cộng sản phương Tây mà viết rõ rằng: *"Lênin là người đầu tiên đã kiên quyết lên án mọi thành kiến đối với nhân dân các nước thuộc địa đã ăn sâu vào tận xương tuỷ của nhiều công nhân châu Âu và châu Mỹ"*[10].

Nguyễn Ái Quốc cho rằng muốn giành được thắng lợi cuối cùng, giai cấp vô sản các nước phải liên minh với nhau để tạo thành một lực lượng thống nhất. Điều này đòi hỏi phong trào cách mạng vô sản ở các nước phương Tây phải cần thiết liên lạc và giúp đỡ phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa trên thế giới. Ngược lại, phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa cũng không nên "bị động" đón chờ những giúp đỡ này mà phải chủ động liên lạc với cách mạng vô sản ở các nước phương Tây và liên hệ với các nước thuộc địa còn lại. Trong "Sách lược vắn tắt của Đảng", Nguyễn Ái Quốc viết: *"...trong khi tuyên truyền cái khẩu hiệu nước An Nam độc lập, phải đồng tuyên truyền và thực hành liên lạc với bị áp bức dân tộc và vô sản giai cấp thế giới, nhất là vô sản giai cấp Pháp..."*[11].

Như vậy, Nguyễn Ái Quốc không hề có ý định khu biệt vấn đề giải phóng dân tộc Việt Nam mà luôn đặt nhiệm vụ này trong mối liên hệ mật thiết với cách mạng vô sản ở các nước phương Tây và phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa còn lại, xác định trách nhiệm của cách mạng Việt Nam trong việc đóng góp chung vào sự nghiệp giải phóng trên toàn thế giới.

1.4. Sáng tạo trong xác định tinh thần chủ động của cách mạng giải phóng dân tộc và khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc

Ở thời đại của C.Mác - Ph.Ăngghen, các ông chưa có điều kiện bàn nhiều về cách

[9] Hồ Chí Minh, *Sđd,* tập 3, tr.3.
[10] Hồ Chí Minh, *Sđd,* tập 2, tr.234.
[11] Hồ Chí Minh, *Sđd,* tập 3, tr.3.

mạng giải phóng dân tộc mà mới tập trung bàn về cách mạng vô sản. Năm 1919, Quốc tế Cộng sản ra đời, mặc dù đã chú ý tới cách mạng giải phóng dân tộc nhưng còn đánh giá thấp vai trò của nó và cho rằng thắng lợi của cách mạng thuộc địa phụ thuộc vào thắng lợi của cách mạng vô sản ở chính quốc. "Những Luận cương về phong trào cách mạng trong các nước thuộc địa và nửa thuộc địa" được thông qua tại Đại hội VI Quốc tế Cộng sản (1-9-1928) cho rằng: *"Chỉ có thể thực hiện hoàn toàn công cuộc giải phóng các thuộc địa khi giai cấp vô sản giành được thắng lợi ở các nước tư bản tiên tiến"*[12]. Quan điểm này, vô hình chung đã làm giảm tính chủ động, sáng tạo của các phong trào cách mạng ở thuộc địa.

Vận dụng quan điểm của V.I. Lênin về mối quan hệ giữa cách mạng vô sản ở chính quốc với cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa, phát biểu tại phiên họp thứ Tám Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản (tháng 6-1924), Nguyễn Ái Quốc cho rằng: *"Tôi đến đây để không ngừng lưu ý Quốc tế Cộng sản đến một sự thật là: Thuộc địa vẫn đang tồn tại, và vạch ra để Quốc tế Cộng sản thấy rằng: Cách mạng, ngoài vấn đề tương lai của các thuộc địa còn có cả nguy cơ của các thuộc địa. Song, tôi thấy rằng hình như, các đồng chí chưa hoàn toàn thấm nhuần tư tưởng cho rằng vận mệnh của giai cấp vô sản thế giới và đặc biệt là vận mệnh của giai cấp vô sản ở các nước đi xâm lược thuộc địa gắn chặt với vận mệnh của giai cấp bị áp bức ở các thuộc địa... Tất cả các đồng chí đều biết rằng, hiện nay nọc độc và sức sống của con rắn độc tư bản chủ nghĩa đang tập trung ở các thuộc địa hơn là ở chính quốc"*[13]. Vì vậy, nếu khinh thường cách mạng ở thuộc địa tức là "muốn đánh chết rắn đằng đuôi".

Phát triển tinh thần đó, trong "Chánh cương vắn tắt của Đảng" và "Sách lược vắn tắt của Đảng", bên cạnh nhiệm vụ trong nước là: *"chủ trương làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản"*[14] thì nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam còn phải là: *"tuyên truyền và thực hành liên lạc với bị áp bức dân tộc và vô sản giai cấp thế giới, nhất là vô sản giai cấp Pháp"*[15]. Như vậy, quan điểm của Nguyễn Ái Quốc rất rõ ràng: cách mạng thuộc địa không những không phụ thuộc vào cách mạng vô sản ở chính quốc mà có thể và cần phải tiến hành trước. Ý nghĩa hơn, thắng lợi đó còn "hiệu ứng ngược" trong góp phần vào thắng lợi vào phong trào vô sản ở các nước phương Tây.

2. Ý nghĩa những sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong "Chánh cương vắn tắt" và "Sách lược vắn tắt"

Thứ nhất, "Chánh cương vắn tắt" và "Sách lược vắn tắt" là những văn kiện quan trọng được thông qua tại Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản lại thành một chính đảng duy nhất của Việt Nam đầu năm 1930.

[12] *Những luận cương về Nghị quyết Đại hội VI Quốc tế cộng sản,* bản tiếng Pháp, Pari, 1928, tr.174.

[13] Hồ Chí Minh (2001), *Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tập 1, tr.295-296.

[14] Hồ Chí Minh, *Sđd,* tập 3, tr.1.

[15] Hồ Chí Minh, *Sđd,* tập 3, tr.3.

Cùng với các văn kiện khác là "Chương trình tóm tắt", "Điều lệ vắn tắt", các văn kiện đã hoạch định đường lối và phương pháp, chiến lược và sách lược cách mạng Việt Nam - cuộc cách mạng giải phóng dân tộc ở một nước thuộc địa, đồng thời phản ánh tính chất và nguyên tắc tổ chức của Đảng Cộng sản Việt Nam - đội tiền phong của giai cấp công nhân Việt Nam.

Thứ hai, mặc dù hết sức khái quát, ngắn gọn, vắn tắt, nhưng "Chánh cương vắn tắt" và "Sách lược vắn tắt" của Nguyễn Ái Quốc đã nêu ra được một số luận điểm sáng tạo về cách mạng giải phóng dân tộc ở Việt Nam. Đây hoàn toàn không phải do tư duy chủ quan của Nguyễn Ái Quốc mà là kết quả từ sự tích hợp của nhiều yếu tố. Trước hết là *thái độ nghiêm túc, trách nhiệm với dân tộc, với nhân dân của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình ra đi tìm con đường cứu nước cho dân tộc,* với những khảo nghiệm sâu sắc, xuất phát từ thực tiễn, lấy thực tiễn để nhận thức lý luận, và vận dụng sáng tạo lý luận để phù hợp với đặc thù thực tiễn đất nước. Đó là *thái độ nghiêm túc, đầy đủ, biện chứng trong nghiên cứu, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin,* đúng như tinh thần mà V.I.Lênin vẫn luôn yêu cầu các nhà cách mạng phải thực hiện. Kết quả đó còn là nhờ *một tư duy, một trí tuệ uyên bác, thấm đẫm văn hoá dân tộc và tiếp nhận tri thức phương Tây ở Nguyễn Ái Quốc.* Với ý nghĩa đó, "Chánh cương vắn tắt" và "Sách lược vắn tắt" thể hiện tinh thần cách mạng triệt để và sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc khi kết hợp lý luận với thực tiễn, nhất là vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào việc giải quyết mối quan hệ dân tộc và giai cấp trong cách mạng giải phóng dân tộc theo con đường cách mạng vô sản.

Thứ ba, đặt trong bối cảnh đường lối tả khuynh của Đại hội VI Quốc tế Cộng sản đang được quán triệt đến các chi bộ và các tổ chức chịu ảnh hưởng của Quốc tế Cộng sản thì những luận điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc nêu ra trong hai văn kiện "Chánh cương vắn tắt" và "Sách lược vắn tắt" không dễ dàng được chấp nhận tại thời điểm đó, thậm chí, còn bị đánh giá là sai lầm. Mặc dù vậy, qua thời gian, những luận điểm sáng tạo này của Nguyễn Ái Quốc từng bước khẳng định tính đúng đắn trong thực tiễn phong trào cách mạng thế giới. Tổng kết thực tiễn cách mạng thế giới thời kỳ 1928-1935, Đại hội VII của Quốc tế Cộng sản đã sửa chữa và khắc phục về căn bản chủ nghĩa giáo điều và chủ nghĩa biệt phái tả khuynh trước đây trong phong trào Cộng sản quốc tế. Đại hội hoạch định đường lối mới, trong đó có sự gặp gỡ với tư tưởng Nguyễn Ái Quốc về cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa được nêu ra từ đầu năm 1930[16]. Những quan niệm giáo điều tả khuynh về đấu tranh giai cấp từng xuất hiện trước đó được khắc phục. *(xem tiếp trang 42)*

[16] Có hai vấn đề đáng chú ý: một là, sự đánh giá đúng đắn nhân tố dân tộc trong cách mạng giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa, phụ thuộc; chỉ rõ tính chất cách mạng giải phóng dân tộc ở các thuộc địa và phụ thuộc; hai là, đường lối thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi chống đế quốc và con đường tiến lên của cách mạng giải phóng dân tộc.

tác phòng, chống lãng phí. Những giải pháp về thay đổi phương thức quản lý đã có tác dụng rõ rệt cần được tổng kết để nhân rộng như thí điểm khoán kinh phí sử dụng xe công hay các nguyên nhân của việc để xảy ra xây dựng nhà trái phép, công trình phải tháo dỡ tiêu tốn tiền của xã hội... thì phải tìm được nguyên nhân và có giải pháp để công tác phòng, chống lãng phí đem lại hiệu quả thiết thực, lâu dài.

NHỮNG SÁNG TẠO CỦA NGUYỄN ÁI QUỐC... *(tiếp trang 28)*

Thứ tư, thế giới hiện nay đang chuyển mình mạnh mẽ bởi tác động đa chiều của toàn cầu hóa, kinh tế tri thức, cách mạng khoa học công nghệ 4.0. Ở trong nước, sự vận động phát triển kinh tế - xã hội chuyển sang trạng thái mạnh mẽ và sôi động. Đặt trong bối cảnh đó, để đảm bảo giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng, làm cho Đảng ngày một vững mạnh hơn để dẫn dắt đất nước tiếp tục đi tới những đỉnh cao mới trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế thì những cải cách, đổi mới là một yêu cầu tất yếu, thậm chí phải thực hiện quyết liệt hơn, đột phá hơn so với giai đoạn sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (tháng 12-1986). Có một thực tế, không có cái mới nào ngay từ đầu đã dễ dàng được chấp nhận. Những sáng tạo, thay đổi những nếp nghĩ, cách làm xưa cũ thường dễ vấp phải sự phản kháng, thậm chí phải chịu những quy kết nặng nề. Qua việc nghiên cứu những luận điểm sáng tạo được Nguyễn Ái Quốc trình bày trong "Chánh cương vắn tắt", "Sách lược vắn tắt" và quá trình Nguyễn Ái Quốc kiên định, dũng cảm bảo vệ những luận điểm là những bài học, kinh nghiệm sâu sắc cho toàn Đảng và cho mỗi cán bộ, đảng viên trong tiếp tục thực hiện thành công công cuộc Đổi mới toàn diện đất nước trong bối cảnh mới với những yêu cầu mới.

Tài liệu tham khảo:

1. PGS.TS Vũ Quang Hiển, *Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc - mấy vấn đề bàn luận*, Website:http://www.ussh.vnu.edu.vn.

2. Nguyễn Việt Hùng - Nguyễn Thị Thanh Tình - Nguyễn Thị Thu Hà (2019), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

3. Lê Doãn Tá (2019), *Tư tưởng Hồ Chí Minh - Sự vận dụng sáng tạo phép biện chứng duy vật, tinh hoa văn hoá dân tộc và nhân loại vào thực tiễn cách mạng Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2019.

4. Nguyễn Tùng Tâm (2018), *Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giải quyết mối quan hệ giữa vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay*, Sách chuyên khảo, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.